

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2021/HSST

Ngày: 26/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Mạnh Quang và bà Hoàng Thị Quýt

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Minh H**, sinh năm 1986; HKTT: Thôn 1, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc; Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; con ông Phạm Minh Y và bà Phan Thị T; Bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1989, bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Đoàn Ngọc O, sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến nay - *Có mặt tại phiên tòa.*

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

- Anh Lê Quốc C, sinh năm 1996 – *Vắng mặt*

- Bà Đoàn Ngọc O, sinh năm 1985 – *Vắng mặt*

- Bà Trần Thị Kim C1, sinh năm 1971 – *Vắng mặt*

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

- Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1971 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp 4, xã HP, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

2.3. Người làm chứng

- Chị Lê Thị Kim H1, sinh năm 1994 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp ĐH, xã TĐ, huyện TC, tỉnh Tây Ninh

- Anh Hạ Chí T2, sinh năm 1990 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Ấp 5, xã ML, huyện CT, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 08 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, Công an huyện BD phối hợp Đoàn Biên phòng TH, Công an xã TH bắt quả tang Phạm Minh H đang điều khiển xe mô tô vận chuyển trái phép 48,4 kg pháo nổ, thu giữ vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra H khai: Do là hàng xóm của nhau nên H quen biết với Lê Quốc C, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn 4, xã TH, huyện BD, tỉnh Bình Phước và H nhận vận chuyển pháo thuê cho C với giá 250.000 đồng/01 chuyến. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, C gọi điện thoại nói H đi đến khu vực ngàm Bàu Nhỏ thuộc thôn 4, xã TH, huyện BD để vận chuyển pháo nổ cho C. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61E1-212.33 đến khu vực ngàm Bàu Nhỏ; C điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát chở 02 bao tải màu vàng bên trong chứa pháo nổ đến gặp C. Tại đây, C và H đổi xe cho nhau, C điều khiển xe 61E1-212.33 chạy trước dẫn đường, H điều khiển xe của C chở pháo nổ chạy phía sau. Khi cả hai điều khiển xe chạy được khoảng 100m thì bị bắt quả tang và C bỏ chạy.

Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra, C khai không thuê H vận chuyển pháo nổ, người đi chung với H ngày 12/02/2021 không phải là C vì từ cuối tháng 12/2020 C về ấp 5, xã ML, huyện CT làm thuê. Kết quả đối chất giữa H và C cũng không chứng minh được C có thuê H vận chuyển pháo nổ hay không. Vì vậy chỉ căn cứ vào lời khai của H thì không đủ căn cứ để xử lý Lê Quốc C trong vụ án, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Bản kết luận giám định số 539/C09B ngày 21/01/2021 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại TP Hồ Chí Minh kết luận:

+ 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (24cm x 24cm x 10cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “BEST LIFE”, có ký hiệu “KS4-100”, bên trong mỗi khối có chứa 100 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; trọng lượng là 15,3kg.

+ 20 (hai mươi) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17cm x 17cm x 10cm), bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ký hiệu “KS4-4911R”, bên trong mỗi khối có chứa 100 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; trọng lượng là 33,1kg [Bút lục số 30]. Tổng trọng lượng số pháo nổ thu được là 48,4kg.

Vật chứng vụ án gồm 48,4kg pháo, sau khi giám định còn lại 37,2kg, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức tiêu hủy đối với

32,6kg, trích lại 4,6kg chuyển đến kho vật chứng của Cơ quan thi hành án dân sự phục vụ truy tố, xét xử.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02-03 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của kiểm sát viên và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vì muốn có tiền tiêu xài, vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12/01/2021, bị cáo Phạm Minh H tuy biết rõ nhưng đã nhận vận chuyển thuê 48,4kg pháo để nhận tiền công là 250.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng 29/Ctr-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Đoàn Ngọc O đã nhận lại xe mô-tô, không yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng:

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, không biển số, qua tra cứu số khung, số máy xác định được xe có biển số 93G1-13161 là phương tiện vận chuyển pháo, do bà Trần Thị Kim C1 đứng tên chủ sở hữu, đã bán cho người khác (không rõ nhân thân lai lịch). Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Superdream, biển số 61E1-212.33 qua tra cứu xe có biển số thật là 93G1-023.39 do ông Phạm Văn T1 đứng tên chủ sở hữu. Ông T1 đã bán xe cho chị Đoàn Ngọc O (vợ bị cáo H), việc H lấy xe đi vận chuyển pháo chị O không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị O là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của bị cáo dùng để liên hệ vận chuyển pháo cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 02 bao tải màu vàng và 4,6kg pháo còn lại sau giám định và tiêu hủy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Những vấn đề khác

Đối với Lê Quốc C là người mà bị cáo khai đã thuê bị cáo chở pháo: Kết quả điều tra, đối chất giữa bị cáo và C không chứng minh được C chính là người thuê chở pháo và đi chung với bị cáo vào ngày 12/01/2021. Cơ quan CSĐT đã có lệnh thu giữ thư tín, điện tín và yêu cầu cung cấp đoạn đàm thoại ngày 12/01/2021 giữa 02 số thuê bao 0325574284 (số thuê bao bị cáo khai là của C) và 0982583782 (số thuê bao của bị cáo) để có cơ sở tiếp tục điều tra nhưng hiện chưa có kết quả trả lời, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 12/01/2021)

[2]. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải màu vàng và 01 hộp pháo kích thước 24cm x 24cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “BEST LIFE”, có ký hiệu “KS4-100” và 01 hộp pháo kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu “KS4-4911R”, có tổng trọng lượng 4,6kg.

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe mô-tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ, không biển kiểm soát, số máy: 5C6K-247180, số khung: RLCS5C6k0 FY247182.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 giữa cơ quan CSĐT công an huyện BÐ và Chi cục THADS huyện BÐ)

[3]. Án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BÐ;
- Công an huyện BÐ;
- Chi cục THADS huyện BÐ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My